

"Thiên Thần Sát Địch"



Cuộc đời bao nhiêu năm
Tương như cơn mộng dữ
Giờ còn một chút này
Vinh danh ngày tháng cũ



Binh Chung Nhảy Dù

20 Năm Chiến Sự

nhật tu 12/05/2008

Phần Tổ Chức

Chương Một : Lược Sử hình thành Binh Chung Nhảy Dù Việt Nam.

I Bối cảnh Lịch Sử Chính Trị Quân Sự :

Ngày 14/8/1945 tại Tokyo, Nhật Hoàng Hiro Hito tuyên bố đầu hàng quân đội đồng minh do Hoa Kỳ cầm đầu vô điều kiện, Thế Giới Chiến Tranh lần hai chấm dứt, Lực lượng đồng minh ủy thác trách nhiệm giải giới quân Nhật từ vĩ tuyến 16 trở ra cho quân đội Tưởng Giới Thạch, phía Nam vĩ tuyến 16 trở vào cho quân đội Anh. Pháp theo chân Anh trở lại VN nhằm mục đích tiếp tục cai trị sau 5 tháng gián đoạn vì Nhật đảo chánh.

Lợi dụng tình trạng chính trị không rõ ràng, ngày 17 tháng 8/1945 tại Hà Nội các viên chức Việt Nam và các đảng phái yêu nước Quốc Gia tổ chức cuộc tập hợp dân chúng trước nhà hát lớn để ủng hộ chính phủ Trần Trọng Kim và biểu dương ý chí bảo vệ đất nước. Nhưng đã bị Việt Minh Cộng sản do HCM lãnh đạo tung cán bộ trà trộn trong đám đông, lương lệ hô hào đòi hỏi Hoàng Đế Bảo Đại thoái vị và cướp chánh quyền tại Hà-Nội. Trong khi đó Pháp tái chiếm Sài Gòn và lan sang các tỉnh Nam Việt rồi Trung Việt và toàn cõi Việt Nam đây ông Hồ và đảng Cộng Sản của ông vô bung.



Nhận thấy một bên là thực dân thống trị, một bên là Cộng Sản vô nhân đạo chuyên lừa lọc, không bên nào có thể đem lại quyền tự quyết cho dân tộc, hòa bình cho quê hương nên một số các nhà chính trị quốc gia trong đó có Cựu Hoàng Bảo Đại đã tích cực vận động với chính phủ Pháp trao trả độc lập cho Việt Nam.

Các nhà chính trị quốc gia muốn nương theo Pháp loại bỏ đảng cộng sản ra trước rồi đẩy Pháp ra khỏi Việt Nam sau. Trong khi đó, Pháp muốn mượn người Việt Quốc Gia đánh bại CS và giữ Việt Nam trong Liên Hiệp Pháp.

Với những toan tính như vậy, Cựu Hoàng Bảo Đại đã ký một hiệp định với Cao Ủy Emile Bollaert ngày 5/6/1948 tại Vịnh Hạ Long và một hiệp định khác với Tổng Thống Pháp Vincent Auriol tại Paris ngày 8/3/1949. Theo đó Pháp công nhận “Việt Nam là một Quốc Gia Độc Lập Trong Liên Hiệp Pháp”

Thời đó, tình hình kinh tế bên Pháp bị suy thoái và chiến tranh ngày càng gia tăng, Người Pháp thấy không thể tái cai trị VN một cách dễ dàng như trước kia, những nhà chính trị Quốc Gia Việt Nam càng thêm thuận lợi trong việc thương lượng với chính phủ Pháp.

Ngày 6/5/1950 Chính Phủ Trần Văn Hữu ra đời với Quốc hiệu VIỆT NAM, Quốc Kỳ nền Vàng ba sọc đỏ, Quốc Ca là Thanh Niên Hành Khúc. Nước Việt Nam chính thức được thống nhất từ Nam Quan cho đến mũi Cà Mau sau 80 năm bị chia rẽ đô hộ của người Pháp..

Trong lúc đó, Cộng Sản đã thống trị toàn cõi Trung Hoa lục địa, họ viện trợ ào ạt và trang bị quân sự cho Việt Cộng có khả năng tham dự những trận chiến cấp Trung Đoàn, Sư Đoàn, phối hợp Bộ Binh và Pháo Binh. Trận đánh đầu tiên tại vùng Cao Bắc Lạng năm 1950 gây tổn thất nặng nề cho quân đội viễn chinh Pháp.

Ngày 11/5/1950 Quốc Hội Pháp chính thức chấp nhận thành lập Quân Đội Quốc Gia Việt Nam với quân số 60,000 người. Và kể từ đó **Quân Đội Quốc Gia Việt Nam (QĐQG-VN)** lần lượt hình thành cho đến Tháng 4/1975.



II Giai đoạn sơ khai của tiến trình hình thành Quân đội Quốc gia Việt Nam.

Ngày 1/10/1946, Pháp thành lập lực lượng Vệ binh Cộng Hòa Nam kỳ. Đây là lực lượng quân sự đầu tiên của Chính phủ Nam Kỳ tự trị do bác sĩ Nguyễn Văn Thinh làm Thủ tướng (tham chánh ngày 7-5-1946). Ngoài lực lượng này, Pháp cũng tổ chức những lực lượng quân sự phụ thuộc khác như phụ lục quân, hương dũng, hương vệ để tăng cường cho lực lượng Quân đội Pháp tại miền Nam. Về sau lực lượng này được cải danh thành Vệ binh Nam Việt khi trở thành Quân Đội Quốc Gia Việt Nam. Cũng từ đó, chương trình phát triển lực lượng quân sự địa phương trong khuôn khổ Liên Hiệp Pháp bắt đầu.

Ngày 12-4-1947 Bảo Vệ Quân ra đời tại Huế do Hội đồng chấp chánh Trung Phần thành lập về sau đơn vị này được cải danh thành Việt Binh Đoàn

- Tháng 7-1948 một lực lượng quân sự địa phương, Bảo Chính Đoàn cũng được thành lập tại miền Bắc VN.. và một trường đào tạo Sĩ Quan Việt Nam cấp Trung Đội Trưởng được thành lập tại Đập Đá, Huế. (Về sau di chuyển lên Đà Lạt tiếp nhận Trường Bồi Dưỡng Biệt Động Quân của Pháp và cải danh thành **Trường Võ Bị Liên Quân Đà Lạt**. Cho đến những năm 1960 trường này cải tổ chương trình đào tạo Sĩ Quan Hiện Dịch, thời gian kéo dài 4 năm và đổi danh xưng là **Trường Võ Bị Quốc Gia**)

Đơn vị Nhảy Dù Việt Nam đầu tiên được thành lập vào ngày 1/1/1948 là Đại Đội 1 Nhảy Dù Đông Dương (1ere Compagnie Indochinoise Parachutiste CIP). Đơn vị này được biệt phái cho TĐ1Biệt Kích Nhảy Dù thuộc địa của Pháp.(Bataillon Colonial Commando Parachutiste BCCP). Nhận thấy khả năng chiến đấu hữu hiệu của Đại Đội 1 Nhảy Dù Đông Dương nên sau đó các Đại Đội 3, 5, 7 Nhảy Dù Đông Dương được thành lập. Những Đại Đội này cũng được biệt phái cho các Tiểu Đoàn Nhảy Dù Pháp làm Đại Đội thứ Tư trong các đơn vị nhảy dù Pháp. Khi các Tiểu Đoàn Biệt Kích Nhảy Dù luân chuyển về Pháp thì các ĐĐND Đông Dương -Việt Nam được tái biệt phái cho các đơn vị thay thế. Sĩ quan và Hạ Sĩ Quan chỉ huy các Đại Đội Nhảy Dù Đông Dương phần lớn là người Pháp do các Tiểu Đoàn gốc cung cấp.

Năm 1949, thêm một đơn vị biệt lập, Đại Đội 1 Nhảy Dù Phòng Vệ Bắc Việt được thành lập và Đại Đội Trưởng là Trung Úy Nguyễn Khánh. Một trong những Trung Đội Trưởng là Trung Úy Đỗ Cao Trí.

- Ngày 13/4/1949, Chính phủ Quốc gia Việt Nam ban hành sắc lệnh 66/SG chính thức hóa các đơn vị vệ binh tại các địa phương thành Quân Đội chính quy mà các quân nhân đều được hưởng lương bổng của Quốc gia, (cao hơn lương của phụ lục quân rất nhiều). Các đơn vị Vệ binh được hưởng là Vệ binh Nam Việt, Việt binh đoàn (Trung Việt), Bảo chính đoàn (Bắc Việt) và vệ binh sơn cước và có cùng danh xưng chung là **Vệ Binh Quốc Gia**.

-Ngày 1 tháng 7/1949, Quốc trưởng Bảo Đại ký Dụ số 1/CP và Dụ số 2/CP để tổ chức các cơ quan công quyền, quy chế công sở, xác định Việt Nam có 3 phần : Bắc Việt, Trung Việt, Nam Việt. Mỗi phần có ngân sách riêng, do 1 Thủ hiến điều hành. Vị thủ hiến của mỗi phần cũng là Tổng Chi Huy lực lượng quân sự địa phương.

-Ngày 1/10/1949, ba Tiểu Đoàn bộ binh Việt Nam đầu tiên được thành lập là các Tiểu đoàn số 1, 2 và 3, đánh dấu Quân đội Quốc gia VN từ giai đoạn phụ lục và vệ binh sang giai đoạn chính quy. Ngoài các chương trình huấn luyện, đào tạo sĩ quan chỉ huy trong nước, một số sĩ quan Việt Nam đầu tiên cũng được gửi theo học tại các quân trường của Pháp. Cuối năm 1949, Quân đội Quốc gia VN có 45 ngàn quân.

Ngày 11/5/1950 tại Sài Gòn, Thủ tướng Trần Văn Hữu tuyên bố thành lập **Quân đội Quốc Gia Việt Nam** với lập trường chống Cộng sản, và gia tăng quân số lên đến 60 ngàn người, bao gồm một nửa là lực lượng chủ lực chính quy, một nửa là vệ binh. Nhiệm vụ của Quân đội Quốc gia Việt Nam là bình định và đảm trách một phần nhiệm vụ tác chiến thay dần các đơn vị Quân đội Pháp. Vị Tổng Tham Mưu Trưởng đầu tiên của QĐQG-VN là Thiếu Tướng Nguyễn Văn Hinh. Thiếu Tướng Hinh gốc là Sĩ Quan Không Quân từ quân đội Pháp chuyển sang. Bản doanh Bộ Tổng Tham Mưu tọa lạc trên đường Trần Hưng Đạo thuộc Quận 5 Sài Gòn.

Ngày 12 tháng 6 năm 1950, chương trình quân viện của Chính phủ Hoa Kỳ được chính thức thông báo chuyển sang cho Quân đội Quốc gia Việt Nam. Cuối năm 1950, Quân đội Quốc gia Việt Nam có 65 ngàn chiến binh.

Ngày 23-12-1950, Pháp-Mỹ-Việt ký hiệp-định hỗ tương phòng thủ và viện trợ quân sự; theo đó Mỹ viện-trợ cho VN 2 tỷ Mỹ-kim trong bốn năm, từ 1950 đến 1954 để trang bị cho Quân-Đội Quốc Gia Việt Nam. Cùng ngày, nghị-định thành-lập hai trường Sĩ-quan Trừ-bị Nam-Định và Thủ Đức được ban hành, nhằm đào tạo Sĩ-Quan ngạch trừ-bị cho QĐQG-VN. Khóa Sĩ-Quan Trừ-Bị đầu tiên khai giảng cùng một ngày 9/10/1951 tại Nam Định và Thủ Đức.



General Nguyen Van Hinh
1915-2004

Trường Sĩ-quan Trừ-bị Nam- Định chỉ đào-tạo được một khóa rồi đóng cửa vĩnh viễn năm 1952. Trường Sĩ-quan Trừ-bị Thủ-Đức hoạt-động tới cuối tháng 4-1975, lúc đó mang tên là Trường Bộ-binh, đặt ở Long-thành.

Trong lúc hoạt động quân sự của CS Việt Minh được các cường quốc CS Nga Tàu yểm trợ tối đa làm cho Bộ Tư Lệnh viễn chinh Pháp ngày càng bở rối với các trận đánh cấp Trung Đoàn rồi Đại Đoàn (lớn hơn Trung Đoàn và nhỏ hơn Sư Đoàn) và một căn cứ quân sự kiên cố bậc nhất của Pháp được xây dựng trong lòng chảo Điện Biên Phủ với 13,000 quân trú phòng bị thất thủ vào ngày 7/5/1954 dẫn đến hiệp định Geneve ngày 20/7/1954 chia cắt Việt Nam thành hai miền: Miền Bắc từ vĩ tuyến 17 trở ra do Cộng Sản cai trị. Miền Nam từ vĩ tuyến 17 trở vào là nước Việt Nam Công Hòa theo thể chế Tự Do.

Cho đến thời điểm này QĐQG-VN có :

* **Về Lực Quân** : 67 Tiểu Đoàn Bộ Binh, 5 Tiểu Đoàn Pháo Binh, một Liên Đoàn Nhảy Dù với 5 Tiểu Đoàn, một Trung Đoàn Thiết Giáp, 6 Đại Đội Truyền Tin, 6 Đại Đội Công Binh và 6 Đại Đội Quân Vận.

III Giai Đoạn hình thành Binh Chủng Nhảy Dù - Liên Đoàn Nhảy Dù

Song song với việc thành lập các đơn vị Sư Đoàn Bộ Binh Việt Nam, Quân đội Pháp cũng thành lập các đơn vị Nhảy Dù. Ngày 15/7/1951, Bờ quyết định số 1547/EMIFT/1 (Etat Major Interarmees et des Forces Terrestres) Đại Đội 1 Nhảy Dù Đông Dương (1er Compagnie Indochinoise Parachutiste – 1CIP)

và Đại Đội 1 Phòng Vệ Bắc Việt (1 Compagnie de la Garde) được kết hợp để thành lập Tiểu Đoàn 1 Nhảy Dù Việt Nam (1er Bataillon de Parachutistes Vietnamiens) đầu tiên tại Chí Hoà Sài Gòn (Nha Hỏa-Xa tại cổng Bà-Xếp Hòa-Hung) , phần lớn các cán bộ chỉ huy đều do người Pháp nắm giữ. TĐT đầu tiên là Đại Úy Ticheri kế đó là các Đại Úy Gérald , Đ/U Vervelle, Đ/U Chapuis và sau đó mới chuyển qua SQ VN là Thiếu Tá Albert Lê Quang Triệu. Việc huấn luyện nhảy dù và đơn vị được thực hiện tại Trung Tâm Huấn Luyện Nhảy Dù trong căn cứ Tân Sơn Nhất, và một Trung tâm khác tại Phi-Trường Bạch Mai Hà Nội.



Một đơn vị Nhảy Dù Việt Nam dàn chào Quốc Trưởng Bảo Đại năm 1954

Ngày 30/8/1951 một Đại Đội/TĐ1ND –VN được thả xuống cù lao Ré tỉnh Quảng Nam để tấn công một lực lượng CS Việt Minh vừa xâm nhập vào đảo này. Đây là trận thử lửa đầu tiên của TĐ1ND-VN.

Vào ngày 1/9/1952 Tiểu Đoàn 3 Nhảy Dù được thành lập tại Trường Bưởi Hà-Nội.(Quân số lấy từ các quân nhân Việt và Pháp thuộc Tiểu Đoàn 10 Nhảy Dù Thuộc Địa (TĐ10ND thuộc địa bị thiệt hại nặng trong trận đánh với CSBV tại Ba-Vì, Bắc Việt). Quân số đầu tiên của đơn vị gồm 446 Pháp và 408 người Việt do một Sĩ quan Pháp làm Tiểu Đoàn Trưởng. Việc huấn luyện nhảy dù và đơn vị được thực hiện tại trường nhảy dù cạnh phi trường Bạch Mai Hà Nội.

Ngày 1/4/1952 Tiểu Đoàn 4 Nhảy Dù được thành lập tại Đà Nẵng Nhưng sau vì thiệt hại nặng trong một cuộc chạm súng với một Trung Đoàn Cộng quân tại Lào nên giải tán.

Ngày 1/9/1953 Tiểu Đoàn 5 Nhảy Dù được thành lập tại Trường Bưởi, Hà Nội từ những cán bộ Việt Nam thuộc Tiểu Đoàn 3 Nhảy Dù Thuộc Địa . Ngày 20/11/1953 TĐ5ND-VN cùng với trên 4,000 lính Nhảy Dù khác nhảy xuống căn cứ Điện Biên Phủ trong một cuộc hành quân nhảy dù lớn nhất từ sau Đệ Nhị Thế Chiến. Ngày 13/3/1954 TĐ5ND-VN lại nhảy xuống Điện Biên Phủ một lần nữa trong nỗ lực tăng viện giải vây cho căn cứ này. Khi ĐBP thất thủ, TĐ5ND hoàn toàn tan rã và được tái thành lập vào tháng 8/1954

Ngày 1/11/1953 Tiểu Đoàn 7 Nhảy Dù được thành lập tại Hải Phòng. Hầu hết Sĩ Quan, Hạ Sĩ Quan chỉ huy đơn vị nhảy dù Pháp chuyển tới.Ngày 1 tháng 3 năm 1955. Tiểu Đoàn 7 Nhảy Dù bị giải tán để lấy quân số bổ sung cho các đơn vị khác khi thành lập Liên Đoàn Nhảy Dù.

Đến ngày 1/3/1954 thêm TĐ6ND được thành lập tại Tân Sơn Nhì Gia Định với thành phần sĩ quan và Hạ Sĩ Quan hoàn toàn Việt Nam được lựa chọn hầu hết là quân số của TĐ19 Kinh quân tại Cà Mau (đa số là người Khmer Krôm) Thiếu Tá Đỗ Cao Trí là vị Tiểu Đoàn Trưởng đầu tiên. Khi Thiếu Tá

Trí lên làm Chỉ Huy Trưởng Liên Đoàn Nhảy Dù ngày 29/9/1954 thì Đại Úy Thạch Con được chỉ định thay thế.

Ngày 29/9/1954 Pháp chính thức bàn giao Quân Đội lại cho Việt-Nam tại sân cờ Liên Đoàn 3 Nhảy Dù GAP 3 (Groupement Aéroportés Parachutiste No.3) Nha Trang. trong chương trình trao trả độc lập cho Việt-Nam. Liên Đoàn Nhảy Dù được thành lập từ đó gồm 4 Tiểu Đoàn 1,3,5 & 6 (giải tán TĐ7 ND để lấy quân số bổ sung cho các Tiểu Đoàn, Bộ Chỉ Huy Liên Đoàn và các đơn vị yểm trợ)

Liên Đoàn Nhảy Dù có 4.000 người gồm Bộ Chỉ Huy, Đại Đội Chỉ Huy Liên Đoàn, các Tiểu Đoàn 1, 3, 5, 6 Nhảy Dù, và Tiểu Đoàn Trợ Chiến Nhảy Dù (gồm các đơn vị Đại Đội Quân Y, Đại Đội Công Binh, Đại Đội Súng Cối, Đại Đội Kỹ Thuật; Phân Đội Truyền Tin và Trung Đội Tiếp Tế thả Dù).

Mỗi Tiểu Đoàn Nhảy Dù có một Bộ Chỉ Huy Tiểu Đoàn, một Đại Đội Trợ Chiến và 3 (sau này là 4) đại đội tác chiến, tổng số lên tới 1000 người. Các cấp chỉ huy đầu tiên của Liên Đoàn Nhảy Dù gồm có:



Chỉ Huy Trưởng : Thiếu Tá Đỗ Cao Trí.

Tiểu Đoàn 1 Nhảy Dù, Tiểu Đoàn Trưởng là Đại Úy Vũ Quang Tài.

Tiểu Đoàn 3 Nhảy Dù, Tiểu Đoàn Trưởng là Đại Úy Phan Trọng Chính

Tiểu Đoàn 5 Nhảy Dù Tiểu Đoàn Trưởng là Tr/U Nguyễn Văn Viên (thay Đ/U Le Saud)

Tiểu Đoàn 6 Nhảy Dù Tiểu Đoàn Trưởng là Đại Úy Thạch Con.

Tiểu Đoàn Trợ Chiến Nhảy Dù Tiểu Đoàn Trưởng là Đại Úy Trịnh Xuân Nghiêm

Đại Đội Quân Y, Đại Đội Trưởng là Đại Úy Bác Sĩ Ngô Thiên Khai.

Đại Đội Công Binh Nhảy Dù, Đại Đội Trưởng là Thiếu Úy Hoàng Công Chức.

Đại Đội Súng Cối Nhảy Dù, Đại Đội Trưởng là Thiếu Úy Huỳnh Long Phi.

Phân Đội Truyền Tin Nhảy Dù, Phân Đội Trưởng là Tr/Uy Nguyễn Văn Viên.

Đại Đội Kỹ Thuật, Đại Đội Trưởng là Trung Úy Nguyễn Khoa Nam.

Ngày 1/3/1955 vì thiếu quân số nên phải giải tán TĐ7ND để lấy quân bổ sung cho các đơn vị căn bản cơ hữu các Tiểu Đoàn, Bộ Chỉ Huy Liên Đoàn và các đơn vị yểm trợ.

Ngày 25/3/1955 BCH Liên Đoàn Nhảy Dù và 2 Tiểu Đoàn 3 & 5ND được di chuyển vào Sài Gòn và BCH đóng tại Trại Quân Cụ cạnh chợ Trần Quốc Toàn..

Ngày 4 /6 /1955 toàn bộ Liên Đoàn đều di chuyển vào Sài Gòn để hoàn chỉnh và thống nhất chỉ huy dưới quyền của các Sĩ Quan Việt Nam.

Ngày 1/5/1955 Trung Tâm Huấn Luyện Nhảy Dù. được thành lập tại Căn Cứ Không Quân Tân Sơn Nhất, Tây-Bắc ngoại ô Sài Gòn, rập theo trường nhảy dù Ft.Benning, được thành lập cùng năm, dùng tài sản của trường Pháp trước kia và cùng tọa lạc với Liên Đoàn Nhảy Dù, và Chuẩn Úy Trần Văn Vinh là Chỉ huy Trường.

Ngày 1/9/1956, Trung Tá Nguyễn Chánh Thi thay thế Đại Tá Đỗ Cao Trí trong chức vụ CHT Liên Đoàn Nhảy Dù

Ngày 26/10/1959, Theo đà phát triển quân đội, Liên Đoàn Nhảy Dù được cải danh thành Lữ Đoàn Nhảy Dù và dưới quyền chỉ huy của Đại Tá Nguyễn Chánh Thi.

Ngày 12/11/1960 Trung Tá Cao Văn Viên đang là Tham Mưu Trưởng Biệt Bộ Phủ Tổng Thống, được đề cử giữ chức Tư-Lệnh Lữ-Đoàn Nhảy Dù và được thăng cấp Đại Tá thay thế Đại Tá Nguyễn Chánh Thi tham gia đảo chánh TT Ngô Đình Diệm bất thành và lưu vong sang ở Cam-Bốt.



Lính Nhảy Dù Việt Nam tham chiến năm 1954

IV Giai đoạn phát triển 1961 – 1967.

Ngày 1/12/1959 Tiểu Đoàn 8 Nhảy Dù được thành lập tại Sài Gòn với Tiểu Đoàn Trưởng là Thiếu Tá Trương Quang Ân.

Đầu năm 1961 Tiểu Đoàn 7 Nhảy Dù được tái thành lập tại Biên Hòa, Tiểu Đoàn Trưởng là Đại Úy Ngô Xuân Nghị.

Năm 1962, Theo đà phát triển quân đội VNCH, Lữ Đoàn Nhảy Dù tổ chức thành 2 Chiến Đoàn để đáp ứng nhu cầu gia tăng của chiến trường: Chiến Đoàn 1 gồm 3 Tiểu Đoàn 1,3 & 8ND do Thiếu Tá Dư Quốc Đống làm Chiến Đoàn Trưởng, bản doanh đóng tại căn cứ Hoàng Hoa Thám và Chiến Đoàn 2 Nhảy Dù gồm 3 Tiểu Đoàn 5,6 & 7ND, do Thiếu Tá Đỗ Kế Giai làm Chiến Đoàn Trưởng, bản doanh tại Tam Hiệp Biên Hòa

Đầu năm 1964 sau chiến thắng Hồng Ngự trong khu vực phía Tây Đồng Tháp Mười, Đại Tá Cao Văn Viên, Tư Lệnh LĐND được đặc cách thăng Thiếu Tướng tại mặt trận và được đề cử giữ chức vụ Tham Mưu Trưởng Liên Quân tại Bộ TTM và Trung Tá Dư Quốc Đống thay thế chức vụ Tư Lệnh Lữ Đoàn Nhảy Dù

Ngày 1/9/1965, TĐ2ND được thành lập tại Sài Gòn. Tiểu Đoàn Trưởng là Thiếu Tá Lê Quang Lương. Vào ngày 1/10/1965 TĐ9ND cũng được thành lập tại Sài Gòn với Thiếu Tá Lê Văn Huệ làm Tiểu Đoàn Trưởng.

Và để đáp ứng nhu cầu phát triển của LĐND, một Tiểu Đoàn Pháo Binh 105 ly cơ hữu cũng được thành lập trong năm 1965 và đơn vị Quân Y Nhảy Dù cũng được nâng cấp thành TĐQYND trong thời gian này để cung cấp dịch vụ y tế trị liệu và tản thương kịp thời cho đơn vị.

Ngày 19/6/1967, TĐ11ND được thành lập tại đồi Tăng Nhơn Phú Thủ Đức do Thiếu Tá Nguyễn Việt Cẩn làm Tiểu Đoàn Trưởng.

Để thích ứng với hệ thống chỉ huy “tam tam chế”, thêm Chiến Đoàn 3ND được thành lập vào ngày 1/7/1967 do Trung Tá Nguyễn Khoa Nam làm Chiến Đoàn Trưởng.

Ngày 1/12/1967 Lữ Đoàn Nhảy Dù được Bộ Tổng Tham Mưu cải danh thành SĐND vẫn do Thiếu Tướng Dư Quốc Đống làm Tư Lệnh và ngày 1/4/1968 các chiến đoàn Nhảy Dù được cải danh thành Lữ Đoàn 1 Nhảy Dù do Trung Tá Hồ Trung Hậu làm Lữ Đoàn Trưởng và Lữ Đoàn 2 ND do Trung Tá Đào Văn Hùng làm Lữ Đoàn Trưởng. Lữ Đoàn 3 ND do Trung Tá Nguyễn Khoa Nam làm Lữ Đoàn Trưởng.

Theo sự gia tăng nhu cầu ngày càng nhiều của chiến trường và để yểm trợ hỏa lực hữu hiệu cho 3 Lữ Đoàn Nhảy Dù, trong khi chờ đợi sự yểm trợ của các đơn vị pháo binh diện địa, BCH/PB/SĐND và TĐ2PBND được thành lập ngày 1/12/1968, sang năm 1969, TĐ3PBND được thành lập. Trong thời gian này 3 Đại Đội Trinh Sát Nhảy Dù thống thuộc 3 Lữ Đoàn Nhảy Dù cũng được thành lập.

Đến đầu năm 1969, SĐND có 3 Lữ Đoàn ND gồm cả thủy 9 Tiểu Đoàn Nhảy Dù tác chiến, 3 Đại Đội Trinh Sát và 3 Tiểu Đoàn Pháo Binh Nhảy Dù.

Năm 1970, các đơn vị Công Binh và Truyền Tin thuộc SĐND cũng được nâng cấp thành TĐTT/SĐND và TĐCB/SĐND

Ngày 11/11/1972 sau mùa Hè đỏ lửa, Chuẩn Tướng Lê Quang Lương chính thức đảm nhiệm chức vụ Tư-Lệnh Sư Đoàn Nhảy Dù thay thế Trung Tướng Dư Quốc Đống.

Đầu năm 1974, để đối đầu với sự gia tăng xâm nhập vào miền Nam của CSBV, Bộ TTM/QLVNCH chấp thuận cho SĐND thành lập thêm Lữ Đoàn 4 Nhảy Dù do Trung Tá Lê Minh Ngọc làm Lữ Đoàn Trưởng, và 6 Tiểu Đoàn 12, 14, 15, 16, 17, 18 Nhảy Dù, ĐĐ4TSND và TĐ4PBND. Trong thời gian cuối cùng của VNCH năm 1975, LĐ4ND trách nhiệm bảo vệ quanh vòng đai Đô Thành Sài Gòn.

SĐND là một Sư Đoàn thiện chiến của QLVNCH, được sự kính nể của các Quân Lực Đồng Minh và ngay cả đối phương của chúng ta.

Tài liệu Tham khảo :

- Chiến tranh Việt Nam toàn tập của Nguyễn Đức Phương, Làng Văn xuất bản tại Toronto Ontario Canada năm 2001.
- Những Sự Thật Chiến Tranh VN 1954 – 1975 của Trung Tướng Nguyễn Văn Toàn, Đại Tá Lê Bá Khiếu và Tiến Sĩ Nguyễn Văn – Tác giả xuất bản và giữ bản quyền.
- Lịch Sử hình thành QL-VNCH của Trần Hội và Trần Đỗ Cẩm trên trang nhà History Of The VietNam War 1945 – 1975.
- Phòng vấn trực tiếp một số chiến hữu trong SĐND.

Đại Úy Võ Trung Tín

Tiểu Đoàn Truyền Tin SĐND – 714-856-9202

Đại Úy Nguyễn Hữu Viên

Tiểu Đoàn 3 Nhảy Dù – 714-724-8933

Chúng tôi rất mong được đón nhận những ý kiến bổ chính của các chiến hữu cho những sai sót vì vấn đề thời gian đã trên 30 năm và tài liệu tham khảo hạn hẹp. Email: pvtin@gmail.com